| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DẦU TIẾNG**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 50/2019/QĐST-DS | *Dầu Tiếng, ngày 30 tháng 8 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH NGOÀI TOÀ ÁN

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Phạm Ngọc Tuyền.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:*** Ông Trần Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số: 64/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 56/2019/QĐST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Trần Thị Mỹ V, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp T2, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp Y, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương.

*Người đại diện hợp pháp của bà T:* Bà Ngô Thanh T1, sinh năm 1995. Hộ khẩu thường trú: Ấp T3, xã T4, huyện T5, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 21/8/2019).

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*- Theo đơn yêu cầu và quá trình tham gia tố tụng, người yêu cầu giải quyết việc dân sự (bà Trần Thị Mỹ V) trình bày:*

Do có mối quan hệ quen biết nên bà V có cho bà Huỳnh Thị Kim T vay tiền để làm ăn, cụ thể: Ngày 05/9/2018, bà T vay của bà V số tiền 33.000.000 đồng, hẹn đến 05/7/2019 sẽ trả hết. Ngày 22/6/2019, bà T tiếp tục vay của bà V số tiền 308.000.000 đồng. Việc vay mượn có làm giấy tay do bà T ghi và ký tên. Do bà T không thực hiện việc trả nợ theo thỏa thuận nên bà V khởi kiện ra Tòa án.

Ngày 21/8/2019, tại Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng bà V và bà Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp Yên Ngựa, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương do bà Ngô Thanh T1, sinh năm

1995 là đại diện hợp pháp đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết số tiền tranh chấp. Theo đó, bà Huỳnh Thị Kim T có trách nhiệm thanh toán cho bà V số tiền 341.000.000 đồng (ba trăm bốn mươi mốt triệu đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 05/9/2018 và 22/6/2019.

Biên bản hòa giải thành ngày 21/8/2019 tại Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng là sự tự nguyện các bên. Vì vậy, bà V yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành nêu trên theo quy định của pháp luật.

*- Theo bản tự khai, đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Ngô Thanh T1) trình bày:*

Bà T1 thống nhất đề nghị Toà án công nhận kết quả hoà giải thành theo biên bản hòa giải thành ngày 21/8/2019 tại Trung tâm Hoà giải – Đối thoại tại Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương về việc bà Huỳnh Thị Kim T có trách nhiệm thanh toán cho bà V số tiền 341.000.000 đồng (ba trăm bốn mươi mốt triệu đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 05/9/2018 và 22/6/2019, đồng thời, bà T1 có đơn xin giải quyết vắng mặt.

*- Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tại phiên họp:*

Về thủ tục tố tụng: Quá trình tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên họp, đại diện hợp pháp củangười có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà T1 vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng nên đề nghị tiến hành phiên họp vắng mặt bà T1. Không kiến nghị khắc phục, bổ sung thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Toà án của người yêu cầu là có cơ sở nên đề nghị Toà án ra quyết định công nhận.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương nhận định.

[1] Bà Trần Thị Mỹ V làm đơn yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành ngoài Toà án theo biên bản hoà giải thành ngày 21/8/2019 tại Trung tâm Hoà giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương, bà V hiện cư trú tại ấp T2, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương nên yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 7 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên họp, người yêu cầu bà Trần Thị Mỹ V có mặt, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thanh T1 có đơn yêu

cầu giải quyết vắng mặt nên Toà án tiến hành phiên họp giải quyết vắng mặt bà T1 theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Giữa bà Trần Thị Mỹ V và bà Huỳnh Thị Kim T có quan hệ vay mượn tiền. Bà T hiện còn nợ của bà Lệ số tiền 341.000.000 đồng (ba trăm bốn mươi mốt triệu đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 05/9/2018, ngày 22/6/2019 và sự thừa nhận của hai bên đương sự. Việc thoả thuận giải quyết về số tiền nợ giữa bà V và bà T được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ Nhà nước và người thứ ba. Bà Trần Thị Mỹ V đã làm đơn yêu cầu Toà án công nhận kết quả hoà giải thành nêu trên và đóng tạm ứng lệ phí theo quy định. Yêu cầu của bà V là có cơ sở chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp với các quy định pháp luật.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 367, Điều 416, 417, 418, 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 63/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2019, cụ thể như sau:

- Bà Huỳnh Thị Kim T có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị Mỹ V số tiền vay còn nợ là 341.000.000 đồng (ba trăm bốn mươi mốt triệu đồng).

- Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**Điều 2.** Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Trần Thị Mỹ V tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031866 ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Điều 4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Người tham gia thoả thuận hoà giải;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Phạm Ngọc Tuyền**